

hiệu các nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác theo quy định trong hồ sơ mời thầu hoặc nhãn hiệu khác có chất lượng tương đương hoặc tốt hơn.

Ví dụ: nhóm nhãn hiệu đối với xi măng: xi măng Nghi Sơn, Bim Sơn, Bút Sơn, Hà Tiên, Vicem Hoàng Mai. Nhà thầu được chào theo 1 hoặc một số nhãn hiệu trong các nhãn hiệu này hoặc được chào nhãn hiệu khác có chất lượng xi măng tương đương hoặc tốt hơn. Trừ trường hợp do tính chất của gói thầu mà E-HSMT yêu cầu nhà thầu phải thực hiện theo đúng biện pháp thi công nêu trong E-HSMT, E-HSMT cần quy định nhà thầu được đề xuất biện pháp thi công khác với biện pháp thi công nêu trong E-HSMT. Chủ đầu tư không được đưa yêu cầu về khả năng huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu trong yêu cầu về kỹ thuật nhằm loại bỏ nhà thầu.

### 3.1 Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt<sup>1</sup>:

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

#### 1. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
<b>1.1. Giải pháp kỹ thuật</b>		
a. Hiểu biết về gói thầu	- Có thuyết minh, mô tả về hiểu biết gói thầu như phạm vi, quy mô thực hiện gói thầu và hiện trạng mặt bằng thi công công trình. Hiện trạng các công trình xung quanh công trường (để đảm bảo các biện pháp về an toàn lao động, vệ sinh môi trường và bảo vệ các công trình xung quanh công trường thi công) để đảm bảo tính khả thi biện pháp	<b>Đạt</b>

<sup>1</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

	thi công không ảnh hưởng đến hoạt động của trường.	
	- Nhà thầu không có thuyết minh hoặc thuyết minh sơ sài không đầy đủ các nội dung yêu cầu trên.	<b>Không đạt</b>
b. Giải pháp kỹ thuật thi công	<p>Có đầy đủ các giải pháp kỹ thuật, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công trong đó nêu rõ tiêu chuẩn kỹ thuật thi công và nghiệm thu theo quy định hiện hành các công tác chính như sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Công tác phá dỡ hiện trạng: Dỡ bỏ cột điện, phá dỡ nền gạch xi măng, phá dỡ kết cấu bê tông</li> <li>2. Công tác thi công xây dựng: Đào móng; đổ bê tông móng; cốt thép; ván khuôn; đắp cát công trình; cấp phối đá dăm và rải thảm bê tông nhựa; xây tường; lát gạch; sơn bả.</li> <li>3. Bốc xếp vận chuyển phế thải.</li> <li>4. Công tác lắp đặt thiết bị hệ thống điện bao gồm tủ điện, Aptomat, đèn, và kéo dãi dây dẫn</li> <li>5. Công tác lắp đặt thiết bị cấp, thoát nước bao gồm lắp đặt đường ống cấp, thoát nước và phụ kiện</li> </ol>	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	<b>Không đạt</b>
<b>1.2 Biện pháp tổ chức thi công</b>		
a. Thuyết minh các biện pháp tổ chức thi công, trình tự thi công từng hạng mục trong công trình:	<p>Có đề xuất Biện pháp kỹ thuật công nghệ thi công chi tiết đầy đủ cho tất cả các công tác theo yêu cầu tại hồ sơ mời thầu một cách hợp lý, theo đúng trình tự và yêu cầu kỹ thuật, phù hợp với gói thầu.</p> <p>Bố trí nhân lực, thiết bị thi công cho từng hạng mục công việc một cách hợp lý, khả thi với gói thầu.</p> <p>Có đầy đủ bản vẽ mô tả biện pháp kỹ thuật thi công hợp lý, phù hợp với biện pháp thi công, tiến độ thi công, hiện trạng công trình xây dựng, phù hợp với thiết kế.</p>	<b>Đạt</b>
1. Công tác phá dỡ hiện trạng: Dỡ bỏ cột điện, phá dỡ nền gạch xi măng, phá dỡ kết cấu bê tông		
2. Công tác thi công xây dựng: Đào móng; đổ bê tông móng; cốt thép; ván khuôn; đắp cát công trình,; cấp phối		

đá dăm và rải thảm bê tông nhựa; xây tường; lát gạch; sơn bả.	Có biện pháp thi công để giảm thiểu ảnh hưởng tới quá trình sinh hoạt học tập của sinh viên	
3. Bốc xếp vận chuyển phế thải.		
4. Công tác lắp đặt thiết bị hệ thống điện bao gồm tủ điện, Aptomat, đèn, và kéo dài dây dẫn	Không đề xuất hoặc đề xuất không đầy đủ tất cả các công tác theo yêu cầu của hồ sơ thiết kế hoặc đề xuất không hợp lý, không phù hợp với gói thầu.	<b>Không đạt</b>
5. Công tác lắp đặt thiết bị cấp, thoát nước bao gồm lắp đặt đường ống cấp, thoát nước và phụ kiện		
<b>Kết luận</b>	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết trên được xác định là Đạt	<b>Đạt</b>
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>

## 2. Tiến độ thi công

<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>	
2.1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá 90 ngày có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công.	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 90 ngày.	<b>Đạt</b>
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 90 ngày.	<b>Không đạt</b>
2.2. Tính phù hợp:	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho các nội dung a, b, c, d.	<b>Đạt</b>
a. Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công		
b. Giữa bố trí thiết bị và tiến độ thi công		
c. Giữa bố trí vật tư và tiến độ thi công		
d. Có thuyết minh biện pháp lập tiến độ thi công phù hợp với các đề xuất kỹ thuật, nhân sự, thiết bị mà nhà thầu huy động (có tính điều kiện thời tiết: mưa, lũ, sạt lở,...)	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	<b>Không đạt</b>

2.3. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Có Biểu tiến độ thi công, biểu đồ nhân công, thiết bị thi công, vật liệu hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	<b>Không đạt</b>
<b>Kết luận</b>	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết trên được xác định là Đạt	<b>Đạt</b>
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>

**3. Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường; các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động**

<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>	
<b>3.1 các biện pháp bảo đảm chất lượng</b>		
a. Tổ chức bộ máy quản lý dự án	Có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý dự án (Từ ban lãnh đạo nhà thầu tới ban chỉ huy công trường); Có thuyết minh rõ quyền, trách nhiệm và mối quan hệ giữa các bộ phận; Có thuyết minh mối quan hệ của nhà thầu với các bên có liên quan (Chủ đầu tư, tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát các đơn vị khác có liên quan)	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng được các yêu cầu nêu trên	<b>Không đạt</b>
b. Tổ chức bộ máy quản lý hiện trường.	Có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý hiện trường (Từ chỉ huy trưởng công trường đến trưởng các tổ, đội thi công); có thuyết minh rõ trách nhiệm của từng vị trí.	<b>Đạt</b>
	Không đáp ứng được các yêu cầu nêu trên	<b>Không đạt</b>
c. Tổ chức cung cấp máy móc, thiết bị thi công	Có bảng kế hoạch về thời gian cung cấp các máy móc, thiết bị huy động cho công trình theo yêu cầu của E-HSMT; Có đầy đủ văn bản thỏa thuận hoặc hợp đồng nguyên tắc về việc cung cấp thiết bị thi công (đối với những thiết bị không	<b>Đạt</b>

	<p>thuộc sở hữu của nhà thầu); Nội dung văn bản thỏa thuận hoặc hợp đồng nguyên tắc phải thể hiện rõ được việc thiết bị sẽ dùng để phục vụ thi công công trình Thi công, xây dựng sân tennis, sân bóng chuyên và sân bóng rổ khu Trung tâm Nội trú - Trường ĐHSP Hà Nội 2; Đối với máy móc thiết bị thuộc sở hữu của Nhà thầu cần cung cấp Hoá đơn mua bán/Tài liệu chứng minh việc nhà thầu sở hữu thiết bị; Máy móc thiết bị do Nhà thầu đề xuất phải đảm bảo các điều kiện vận hành theo quy định (<i>Nhà thầu cung cấp tài liệu chứng minh</i>).</p> <p>Có phương án khả thi trong việc huy động thay thế đối với các máy móc, thiết bị hư hỏng trong quá trình thi công</p>	
	Không đáp ứng được các yêu cầu nêu trên	Không đạt
<p>d. Tổ chức cung cấp vật tư, vật liệu, thiết bị xây dựng và lắp đặt cho công trình.</p>	<p>- Có bảng kê danh mục vật tư (trong đó kê khai rõ nguồn gốc, xuất xứ vật tư và nguồn cung cấp), trình bày đầy đủ các tiêu chuẩn kỹ thuật cũng như nguồn gốc xuất xứ của các loại vật tư (Theo danh mục chi tiết quy định tại chương V) dự kiến sử dụng cho công trình.</p> <p>- Có đầy đủ văn bản thỏa thuận hoặc hợp đồng nguyên tắc về việc cung cấp vật tư, vật liệu, thiết bị (trừ trường hợp do nhà thầu tự sản xuất) đáp ứng yêu cầu về vật tư, vật liệu, thiết bị lắp đặt cho công trình quy định tại chương V của E-HSMT; Đơn vị cung cấp phải đủ điều kiện kinh doanh; Nội dung văn bản thỏa thuận hoặc hợp đồng nguyên tắc phải thể hiện rõ được việc cung cấp cho công trình Thi công, xây dựng sân tennis, sân bóng chuyên và sân bóng rổ khu Trung tâm Nội trú - Trường ĐHSP Hà Nội 2; Tiến độ cung cấp phải đáp ứng được tiến độ thi công do nhà thầu đề trình.</p>	Đạt

	Không đáp ứng được các yêu cầu nêu trên	Không đạt
e. Tổ chức mặt bằng công trường: thiết bị thi công, lán trại, phòng thí nghiệm, kho bãi tập kết vật liệu, chỗ chứa chất thải, rác thải, bố trí cổng ra vào, rào chắn, biển báo, nguồn điện, cấp nước, thoát nước, liên lạc trong quá trình thi công	<p>- Có giải pháp tổ chức mặt bằng công trường chi tiết, cụ thể, hợp lý và phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình.</p> <p>- Có bản vẽ tổ chức mặt bằng công trường chi tiết, cụ thể phù hợp với hiện trạng công trình và thể hiện đầy đủ chi tiết theo yêu cầu của E-HSMT</p>	Đạt
	Không đáp ứng được các yêu cầu nêu trên	Không đạt
<b>3.2. Các biện pháp bảo đảm chất lượng</b>		
a. Biện pháp bảo đảm chất lượng chung.	Có thuyết minh chi tiết về các biện pháp đảm bảo chất lượng thi công xây dựng do nhà thầu đề xuất; Có sơ đồ quản lý chất lượng hợp lý, khả thi, tuân thủ đúng quy định hiện hành của pháp luật để thực hiện gói thầu.	Đạt
	Không đáp ứng được các yêu cầu nêu trên	Không đạt
b. Biện pháp bảo đảm chất lượng vật tư, vật liệu, thiết bị sử dụng, lắp đặt cho công trình.	<p>Có bảng kê chi tiết, có thuyết minh chứng minh chất lượng của vật tư, vật liệu, thiết bị mà nhà thầu đề xuất sử dụng, lắp đặt cho công trình đáp ứng các yêu cầu của hồ sơ mời thầu và phù hợp với các tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành.</p> <p>Có biện pháp khả thi trong việc đảm bảo chất lượng của vật tư, vật liệu, thiết bị sử dụng, lắp đặt cho công trình trong quá trình thi công (mưa bão, thiên tai, hỏa hoạn...).</p>	Đạt
	Không đáp ứng được các yêu cầu nêu trên	Không đạt
c. Biện pháp khắc phục, sửa chữa, thay thế những vật tư, vật liệu và các bộ phận, hạng mục công việc bị hư hỏng trong quá trình thi công	Có biện pháp khả thi trong việc khắc phục, sửa chữa, thay thế những vật tư, vật liệu, thiết bị và các bộ phận, hạng mục công việc bị hư hỏng trong quá trình thi công	Đạt
	Không đáp ứng được các yêu cầu nêu trên	Không đạt

d. Phòng thí nghiệm	Có đề xuất phòng thí nghiệm đủ khả năng để thực hiện các phép thử (có quyết định công nhận khả năng thực hiện các phép thử của cơ quan có thẩm quyền còn hiệu lực, phù hợp với gói thầu) hoặc có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị có năng lực, kinh nghiệm, đủ điều kiện để bố trí phòng thí nghiệm hiện trường (có quyết định công nhận khả năng thực hiện các phép thử của cơ quan có thẩm quyền còn hiệu lực, phù hợp với gói thầu và hợp đồng nguyên tắc, đăng ký kinh doanh kèm theo).	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt

### 3.3. Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường, phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động:

#### a. An toàn lao động

<p>Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công:</p> <p><i>Nêu các quy định, quy phạm an toàn vệ sinh lao động.</i></p> <p><i>Tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động trên công trường</i></p>	<p>Có biện an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.</p> <p>Có giải pháp đảm bảo an toàn cho các hoạt động hàng ngày của đơn vị một cách hợp lý và phù hợp với điều kiện thực tế và đầy đủ các nội dung yêu cầu.</p>	Đạt
<p><i>Biện pháp đảm bảo ATLD cho từng công tác thi công, trong quá trình vận hành và sử dụng máy móc.</i></p> <p><i>Nhà thầu có bảng đề xuất hoặc giải pháp phân tích và đánh giá rủi ro ATLD trong các công tác thi công trong đó cần phải đảm bảo các nội dung tối thiểu như: Sự cố nguy cơ tiềm ẩn, Phân loại mức độ; Biện pháp kiểm soát rủi ro.</i></p> <p><i>Nhà thầu có Quy trình và Thuyết minh quy trình xác định mối nguy, đánh giá và kiểm soát rủi ro.</i></p> <p><i>Có Kế hoạch tổng hợp về An</i></p>	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt

<i>toàn lao động phù hợp Phụ lục III - Nghị định 06/2021/NĐ-CP.</i>		
<b>b. Phòng cháy, chữa cháy</b>		
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công: - Tiêu chuẩn; qui phạm PCCC và nổ hợp lý và phù hợp với gói thầu. - Tổ chức bộ máy PCCC tại công trường. - Xác định các nguyên nhân và một số nguy cơ cháy nổ có thể xảy ra. - Các giải pháp phòng cháy được áp dụng. - Giải pháp chữa cháy khi có sự cố.	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
<b>c. Vệ sinh môi trường</b>		
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường đầy đủ, chi tiết, hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	- Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường đầy đủ, chi tiết, hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và địa bàn nơi thi công - Có đề xuất biện pháp phòng chống dịch bệnh phù hợp với điều kiện thực tế.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
<b>Kết luận</b>	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết trên được xác định là Đạt	<b>Đạt</b>
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>

#### 4. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì;

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1. Thời gian bảo hành công trình	Có đề xuất thời gian bảo hành $\geq 12$ tháng	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt

4.2. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì công trình	Nhà thầu có thuyết minh chi tiết các bước và kế hoạch chi tiết cho việc bảo hành, bảo trì công trình. Nhà thầu có cam kết trong E-HSDT nội dung: Trong vòng 24 giờ kể từ khi nhà thầu nhận được thông báo bằng điện thoại, fax hoặc Email của Chủ đầu tư, nhà thầu sẽ có mặt xác nhận lỗi để bảo hành. Trong thời gian $\leq 05$ ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của Chủ đầu tư hoặc đơn vị thụ hưởng nhà thầu sẽ thực hiện xong việc thay thế, sửa chữa các sản phẩm, bộ phận... công trình bị hư hỏng nhỏ hoặc xong kế hoạch thay thế, sửa chữa các sản phẩm, bộ phận... công trình bị hư hỏng lớn.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
<b>Kết luận</b>	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết trên được xác định là Đạt	<b>Đạt</b>
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>

**5. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP**

<b>Nội dung yêu cầu</b>	<b>Mức độ đáp ứng</b>	
5.1. Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu (Đối với nhà thầu Liên danh thì từng thành viên liên danh phải đáp ứng yêu cầu này)	Nhà thầu có cam kết trong E-HSDT nội dung: Không có hợp đồng nào do nhà thầu thi công bị kết luận là vi phạm về chất lượng dẫn đến không nghiệm thu bàn giao được công trình.	Đạt
	Nhà thầu không cam kết hoặc cam kết không đúng nội dung yêu cầu	Không đạt
5.2. Uy tín của nhà thầu trong việc tham dự thầu (Đối với nhà thầu Liên danh thì từng thành viên trong liên danh phải đáp ứng yêu cầu này)	Nhà thầu không vi phạm một hay nhiều hành vi quy định tại khoản 1 Điều 20 hoặc có vi phạm nhưng đã thực hiện đúng yêu cầu tại khoản 2 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt

5.3. Các yêu tố cần thiết khác (Đối với nhà thầu Liên danh thì từng thành viên liên danh phải đáp ứng yêu cầu này)	Nhà thầu có cam kết trong E-HSDT nội dung: Sẽ cung cấp đầy đủ và chính xác các thông tin nhằm phục vụ công tác kiểm tra, đối chiếu, xác minh trong quá trình lựa chọn nhà thầu khi nhận được yêu cầu làm rõ từ Chủ đầu tư bao gồm: Thông tin về nhân sự chủ chốt, các đơn vị ký kết hợp đồng, hợp đồng tương tự và các thông tin cần thiết khác. Trường hợp nhà thầu cố tình không làm rõ hoặc không cung cấp thông tin thì nhà thầu sẽ bị coi là vi phạm quy định tại Điểm c, Khoản 3, Điều 16 của Luật Đấu thầu 2023.	Đạt
	Nhà thầu không cam kết hoặc cam kết không đúng nội dung yêu cầu hoặc không thực hiện đúng cam kết khi nhận được yêu cầu làm rõ từ Chủ đầu tư	Không đạt
<b>Kết luận</b>	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết trên được xác định là Đạt	<b>Đạt</b>
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>

#### **Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính**

*Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:*

##### **4.1. Phương pháp giá thấp nhất<sup>1</sup>:**

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu;

Bước 2. Hiệu chỉnh sai lệch thừa (thực hiện theo quy định tại Mục 28 E-CDNT);

Bước 3. Xác định giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 4. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 29 E-CDNT

Bước 5. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Trường hợp chủ đầu tư đưa ra các khoản tạm tính thì phần chi phí cho các khoản tạm tính, trong đó bao gồm chi phí công nhật sẽ được tách riêng và không được xem

<sup>1</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 4.2 Mục 4 Chương này.